

Số: 2835 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu:
Mua thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền năm 2023
của Bệnh viện Phục hồi chức năng, tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế; Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá; Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 20/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định về quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2023; Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023; Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu mua thuốc trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 367/TTr-SYT ngày 22/12/2023; Báo cáo thẩm định ngày 19/12/2023 của Hội đồng thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua thuốc sử dụng nguồn quỹ bảo hiểm y tế do các cơ sở y tế tự tổ chức lựa chọn nhà thầu (Thành lập theo Quyết định số 891/QĐ-SYT ngày 19/7/2023 của Giám đốc Sở Y tế); Tờ trình số 84/TTr-BVPHCN ngày 29/11/2023 của Bệnh viện Phục hồi chức năng, tỉnh Sơn La.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền năm 2023 của Bệnh viện Phục hồi chức năng, tỉnh Sơn La (theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn Bệnh viện Phục hồi chức năng tổ chức thực hiện quy trình mua sắm đảm bảo theo đúng pháp luật quy định hiện hành và các văn bản quy định khác liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu về nội dung thẩm định, trình duyệt. Chủ động tổ chức thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện sai phạm (nếu có) báo cáo UBND tỉnh kịp thời để xem xét, quyết định.

2. Bệnh viện Phục hồi chức năng chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019, Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 20/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các quy định hiện hành về đấu thầu. Chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ, số liệu, nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc trình Chủ tịch UBND tỉnh, các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan giám sát việc thi hành pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Y tế, Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bệnh viện Phục hồi chức năng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX_S.Hùng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân



Phụ lục I
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU: MUA THUỐC DƯỢC LIỆU, THUỐC CỔ TRUYỀN NĂM 2023
Đơn vị: Bệnh viện Phục hồi chức năng, tỉnh Sơn La
Kiểm tra Quyết định số: 2835 /QĐ-UBND ngày 28 / 12 /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

ST T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Mua thuốc được liệu, thuốc cổ truyền năm 2023 của Bệnh viện Phục hồi chức năng, tỉnh Sơn La (gồm 19 mặt hàng, trong đó: Nhóm 1: 02; Nhóm 2: 02; Nhóm 3: 14; Nhóm 4: 01)	3.009.850.000 đồng (Bảng chữ: Ba tỷ, không trăm linh chín triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)	Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn; một túi hồ sơ	Trong tháng 12/2023-01/2024	Hợp đồng trọn gói	12 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng



DANH MỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU: MUA THUỐC DƯỢC LIỆU, THUỐC CỔ TRUYỀN NĂM 2023

Phụ lục II

Đơn vị: Bệnh viện Phục hồi chức năng, tỉnh Sơn La

(Kèm theo Quyết định số: 2835 /QĐ-UBND ngày 27 / 12 /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Đơn vị tính: VND

STT trong TT	TT	Tên thành phần	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
1	6	Xuyên khung, Khương hoạt, bạch chỉ, Hoàng cầm, Phòng phong, Sinh địa, Thương truat, Cam thảo, Tế tân.	Nhóm 3	Uống	Viên nang	viên	30.000	980	29.400.000
2	8	Actiso, Biển súc/Rau đắng đất, Bìm bìm/Bìm bìm diệp, (Diệp hạ châu), (Nghệ).	Nhóm 1	Uống	Viên nang	Viên	150.000	1.800	270.000.000
3	32	Kim ngân hoa, Liên kiều, Cát cánh, Bạc hà, Đạm trúc diệp, Cam thảo, Kinh giới tuệ/Kinh giới, Ngưu bàng tử, (Đạm đậu sị).	Nhóm 3	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Chai/Lọ/Túi/Ống	30.000	4.500	135.000.000

TT	SST trong TT 05/2015	Tên thành phần	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
4	34	Kim ngân hoa, Nhân trần, Thương nhĩ tử, Nghệ, Sinh địa, Bồ công anh, Cam thảo.	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	150.000	1.930	289.500.000
5	35	Kim tiền thảo	Nhóm 1	Uống	Viên nang	Viên	50.000	580	29.000.000
6	53	Cao toàn phần không xà phòng hóa quả bơ, Cao toàn phần không xà phòng hóa dầu đậu nành.	Nhóm 4	Uống	Viên nang	Viên	50.000	12.000	600.000.000
7	58	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Dương quy, Tể tân (Dây đau xương), Xuyên khung, Tàn giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thực địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, (Đảng sâm/Nhân sâm).	Nhóm 3	Uống	Viên hoàn cứng	Gói/Chai/Lọ/Túi	50.000	3000	150.000.000
8	65	Hy thiêm, Thiên niên kiện.	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	100.000	1.680	168.000.000



TT	STT trong TT 05/2015	Tên thành phần	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
9	67	Lá lốt, Hy thiêm, Nguưu tấ, Thổ phục linh.	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	50.000	2.100	105.000.000
10	80	Bạch truật, Mộc hương, Hoàng Đầng, Hoài sơn/Son Dược, Trần bì, Hoàng liên, Bạch linh, Sa nhân, Bạch thực, Cam thảo, Đàng sâm.	Nhóm 3	Uống	Viên hoàn cứng	Gói/Chai/Lọ/Túi	30.000	3.650	109.500.000
11	98	Men bia ép tinh chế.	Nhóm 3		Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Ổng	80.000	2.500	200.000.000
12	127	Đinh lăng, Bạch quả, (Đậu tương).	Nhóm 2	Uống	Viên	Viên	100.000	174	17.400.000
13	127	Đinh lăng, Bạch quả, (Đậu tương).	Nhóm 3	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói/Chai/Lọ/Túi	80.000	2.800	224.000.000
14	135	Lá sen, Lá vòng/Vòng nem, Lạc tiên, (Tâm sen), (Bình vôi), (Trinh nữ).	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	100.000	1.100	110.000.000



TT	STT trong TT	Yên thành phần	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
15	136	Lạc tiên, Vòng nem, Lá dâu/Tang diệp.	Nhóm 2	Uống	Viên nang	Viên	70.000	1.300	91.000.000
16	156	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thực, Mẫu đơn bì, Cam thảo.	Nhóm 3	Uống	Dung dịch/hồn dịch/nhũ dịch uống	Chai/Lọ/Túi/Ống	30.000	5.145	154.350.000
17	161	Đương quy, Bạch truật, Nhân sâm/Dảng sâm, Quế nhục, Thực địa, Cam thảo, Hoàng kỳ, Phục linh/Bạch linh, Xuyên khung, Bạch thực.	Nhóm 3	Uống	Viên hoàn cứng	Gói/Chai/Lọ/Túi	80.000	2.500	200.000.000
18	184	Hoàng kỳ, Đương quy, Kỷ tử	Nhóm 3	Uống	Viên	Viên	80.000	1.190	95.200.000
19	212	Thực địa, Hoài sơn, Trạch tả, Cúc hoa, Thảo quyết minh, Hà khô thảo, Hà thủ ô đỏ, (Đương quy).	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	50.000	650	32.500.000
		Tổng số: 19 khoản							3.009.850.000

(Tổng số tiền bằng chữ: Ba tỷ, không trăm linh chín triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)